

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày: 17-02-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:Bà Lê Thị Ngọc Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phôi -Cán bộ hưu trí phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Bà Phạm Thị Tú Nga - Chủ tịch UBMTTQVN phường Ngô Mỹ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Phong làThẩm tra viên Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:Bà Mai Thị Thu Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 295/2024/TLST-HS ngày 18/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 22/01/2025 đối với bị cáo:

Dương Minh C, sinh năm 1997, tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ A, khu phố B, P. Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Dương Văn T(chết) con bà Võ Thị P, sinh năm 1963; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 19/9/2012, bị đưa vào trường G tại Đà Nẵng, ngày 19/9/2014 chấp hành xong về địa phương. Ngày 17/7/2015, bị TAND thành phố Quy Nhơn xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 04/12/2015. Ngày 26/12/2017, bị TAND huyện Tuy Phước xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 24/8/2019. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2024 đến ngày 13/10/2024, bị khởi tố chuyển tạm giam từ ngày 13/10/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ ngày 07/10/2024, trước số nhà D N, phường Q, thành phố Q, Phòng CSĐTTP về ma túy - Công an tỉnh B phối hợp Công an phường Q, thành phố Q tuần tra, phát hiện Dương Minh C có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Dương Minh C tự nguyện giao nộp 01 đoạn ống hút nhựa, bên trong chứa các hạt tinh thể và khai nhận đây là ma túy đá cất giấu để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Minh C. Tiến hành khám xét chỗ ở của C tại tổ A, khu phố B, phường Q, thành phố Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tạm giữ: 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể, 01 nắp nhựa màu đỏ có gắn 01 đoạn ống thủy tinh uốn cong, một đầu hình tròn (nổ thủy tinh) và 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng.

Quá trình điều tra, C khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 06/10/2024, C liên lạc qua ứng dụng Messenger với 01 người nam thường gọi là “Năm đen” (không rõ lai lịch) hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá, hẹn giao tại ngã ba N với Hoàng Văn T1. Khi đến điểm hẹn thì có một người lạ mặt đưa cho C 01 gói ma túy đá, C đưa 800.000 đồng cho người này. Sau đó, C đem số ma túy trên về lấy 01 ít để sử dụng, còn lại cất giấu trong thùng giấy để dưới bàn thờ trên gác xép. Chiều ngày 07/10/2024, C lấy một ít ma túy đá cho vào ống hút nhựa, rồi đi tìm chỗ để sử dụng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 471/KL-KTHS ngày 11/10/2024, của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- 01 đoạn ống hút nhựa, bên trong chứa hạt tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2751 gam, loại Methamphetamine.

- 01 gói nilon, bên trong chứa hạt tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5703 gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số thứ tự là 247, danh mục II, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 0,2120 gam mẫu A1 và 0,5014 gam mẫu A2 còn lại sau giám định (đựng trong một bì thư dán kín niêm phong: dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh B”, chữ ký bên giao và bên nhận); 01 nắp nhựa màu đỏ có gắn một đoạn ống thủy tinh uốn cong, một đầu hình tròn (nổ thủy tinh) và 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng.

Về nguồn gốc ma túy: Dương Minh C khai nhận: Thông qua bạn bè ngoài xã hội, C quen biết người có tài khoản Facebook là “Năm đen”, không rõ lai lịch. Khoảng 19 giờ ngày 06/10/2024, C nhắn tin cho “Năm đen” qua Messenger để mua ma túy đá, sau khi mua xong C đã xóa toàn bộ tin nhắn nên không có căn cứ xác minh làm rõ danh tính người bán ma túy cho C.

Tại bản cáo trạng số 295/CT-VKSQN ngày 18/12/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố Dương Minh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Dương Minh C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Minh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụngđiểm khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Minh Cừ 24 đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng,đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định, vỏ, bao bì đựng và dụng cụ sử dụng ma túy.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Dương Minh C có đầy đủ sức khỏe và trình độ học vấn, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình mặc dù biết rõ việc sử dụng ma túy sẽ gây nghiện, gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội nhưng vẫn xem thường pháp luật, Dương Minh C là người nghiện ma túy nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Vào lúc 17 giờ ngày 07/10/2024, tại phường Q, TP ., Dương Minh C bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,8454 gam ma túy loại Methamphetamin nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại kết luận giám định số 471/KL-KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: 01 đoạn ống hút nhựa, bên trong chứa hạt tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2751 gam, loại Methamphetamine và 01 gói nilon, bên trong chứa hạt tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5703 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy mà Dương Minh C tàng trữ trái phép là 0.8454 gam ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số TT là 247, danh mục II, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Là chất gây nghiện, gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nên Nhà nước độc quyền quản lý, mọi việc cất giữ, mua bán, sử dụng chất này phải theo quy định đặc biệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Bị cáo Dương Minh C có đầy đủ sức khỏe, đủ năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên biết rõ việc sử dụng ma túy sẽ gây nghiện, gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nhưng vẫn xem thường pháp luật, bị cáo đã tàng trữ ma túy để thỏa mãn cơn nghiện, số ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng 0.8454 gam ma túy loại Methamphetamine. Do đó, VKS nhân dân thành phố Q truy tố bị cáo Dương Minh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, nên xử lý nghiêm cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện mới có tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ của các bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân xấu. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra hiện thu giữ số ma túy còn lại sau giám định, vỏ, bao bì đựng và dụng cụ sử dụng ma túy. HĐXX xét thấy đây là chất ma túy do Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, vỏ, bao bì đựng và dụng cụ sử dụng ma túy.

[6] Về án phí: Bị cáo Dương Minh C bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về vấn đề khác: Đối với một người nam đã bán ma túy cho bị cáo nhưng không biết họ tên lai lịch, cơ quan CSĐT Công an thành phố Q tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ theo quy định pháp luật, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

* Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn là có căn cứ, phù hợp nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Minh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Minh C 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 0,2120 gam mẫu A1 và 0,5014 gam mẫu A2 còn lại sau giám định (đựng trong một bì thư dán kín niêm phong; dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh B”, chữ ký bên giao và bên nhận) và 01 nắp nhựa màu đỏ có gắn một đoạn ống thủy tinh uốn cong, một đầu hình tròn (nổ thủy tinh) và 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng. Theo biên bản giao, nhận vật

chứng ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Dương Minh C phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình Định; **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND Tp. Quy Nhơn;

- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;

- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;

- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;

- Bị cáo; Dương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án. **Lê Thị Ngọc Dung**